

BÁO CÁO TẠI HỘI NGHỊ CÁN BỘ, VIÊN CHỨC VÀ DUYỆT KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2019 - 2020

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2018 - 2019

1. Công tác chính trị tư tưởng

- Năm học 2018 – 2019 là năm học có nhiều bước ngoặt quan trọng của đơn vị, đánh dấu việc hoàn thiện tái cơ cấu Trường Đại học Vinh. Sau khi có Quyết định về việc sát nhập 02 Bộ môn từ khoa Địa lý – Quản lý tài nguyên về Viện Nông nghiệp và Tài nguyên trên cơ sở Khoa Nông Lâm Ngư. Từ đó, Viện đã chủ động xây dựng kế hoạch và chiến lược phát triển Viện trong giai đoạn 2017 – 2020 và định hướng các nhiệm vụ, giải pháp đến 2025. Nhà trường đã có cuộc làm việc và đã có Kết luận về phiên làm việc với Viện Nông nghiệp và Tài nguyên về những giải pháp và nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới, trong đó có một số nội dung quan trọng về kế hoạch chiến lược, giải pháp cần thực hiện của Viện.

- Năm học 2018 – 2019, Viện tiếp tục triển khai thực hiện tốt các nội dung của Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Đại hội Đảng bộ tỉnh Nghệ An lần thứ XVII, Đại hội Đảng bộ trường Đại học Vinh lần thứ XXXI. Đặc biệt đề ra các giải pháp nhằm hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ mà nghị quyết Đại hội Đảng bộ phân nhiệm kỳ 2015 – 2020. Trong năm học 2018 -2019, Đảng bộ Viện Nông nghiệp và Tài nguyên cũng đã đề ra các giải pháp cụ thể nhằm thực hiện Nghị quyết Đại hội đã đề ra trong nhiệm kỳ 2015 - 2020.

- Tiếp tục thực hiện tốt các cuộc vận động lớn, tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh, các cuộc vận động của ngành Giáo dục; Xây dựng nếp sống văn hóa, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 29, Hội nghị lần thứ 8 của BCH TW Đảng khóa XI về đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế. Trong đó đề ra các giải pháp về nâng cao chất lượng đào tạo nhằm thu hút người học và đáp ứng yêu cầu của các nhà tuyển dụng.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết 666-NQ/ĐU của Ban chấp hành Đảng bộ trường về nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội. Đặc

biệt trọng tâm là chất lượng đầu ra nhằm đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực phục vụ chiến lược phát triển nông nghiệp công nghệ cao ở khu vực Bắc Trung Bộ. Đặc biệt chương trình đào tạo luôn gắn liền với nhu cầu tuyển dụng của các cơ sở sử dụng lao động, trong đó hướng tới các Doanh nghiệp trong lĩnh vực Nông Lâm Ngư – Tài nguyên và môi trường.

- Thực hiện tốt các nội dung trong cam kết “Chuẩn đầu ra” của các ngành đào tạo của Viện và tuyên truyền thực hiện tốt việc xây dựng chương trình đào tạo theo hướng tiếp cận CDIO. Cán bộ, giảng viên đều ý thức được trách nhiệm của mình trong việc xây dựng Viện, cố gắng phấn đấu không ngừng để thực hiện thành công Nghị quyết của Hội nghị công chức, viên chức năm học 2018 - 2019 nhằm hướng đến xây dựng Viện vững mạnh góp phần xây dựng Trường Đại học Vinh thành trường trọng điểm Quốc gia.

- Viện đã phối hợp tốt với Phòng Công tác chính trị - Học sinh sinh viên tổ chức tốt tuần sinh hoạt công dân – học viên, sinh viên và đợt sinh hoạt chính trị đầu khoá cho sinh viên khoá 59, tổ chức sinh hoạt dân chủ sinh viên ở cấp lớp cho sinh viên từ khóa 57 đến khóa 58.

- Phối hợp tốt với Ban quản lý cơ sở 2, Đoàn Thanh niên và Hội Sinh viên của Trường các hoạt động tuyên truyền giáo dục đoàn viên thanh niên, tình nguyện thường xuyên, tình nguyện theo chủ đề gắn với các ngày lễ truyền thống. Đặc biệt đã có nhiều hoạt động tạo sức sống và phong trào Đoàn, Hội tại cơ sở 2 như: Hội thi sáng tạo hướng nghiệp, Hội chợ các vùng miền, Tết truyền thống cho lưu học sinh Lào, Tết ấm cho sinh viên, Ngày hội Việc làm và tuyển dụng, ...

2. Công tác tổ chức và bồi dưỡng cán bộ

Năm học 2018 – 2019 Viện Nông nghiệp và Tài nguyên có một số đặc điểm về công tác tổ chức cán bộ, như sau:

- Ngày 20 tháng 06 năm 2018, Nhà trường đã có quyết định 517/QĐ-ĐHV về việc chuyển 02 Bộ môn Quản lý đất đai, Quản lý Tài nguyên và MT về Viện Nông nghiệp và Tài nguyên, đồng thời nhà trường đã điều động bổ nhiệm thêm 01 Phó viện trưởng.

- Năm học 2018 – 2019, Viện có 03 giảng viên của Viện đã bảo vệ thành công luận án TS (TS. Nguyễn Thị Thanh; TS. Phạm Mỹ Dung, TS. Lê Minh Hải); Có 02 Cán bộ tham gia học Lớp trung cấp chính trị - HCNN (Đ/C Đâu Khắc Tài; Đ/C Trần Thị Tuyền) và có 02 cán bộ đã hoàn thành Lớp trung cấp chính trị - HCNN (Đ/C Nguyễn Đình Vinh; Đ/C Nguyễn Công Thành) và cử 02 cán bộ đi làm NCS (ThS. Nguyễn Thị Hương Giang; ThS. Nguyễn Trần Tuấn).

Như vậy tính đến ngày 07/2019, Viện có 05 Bộ môn, 03 trại thực nghiệm (Trại thực hành Hải sản, Trại thực nghiệm thủy sản ngọt Hưng Nguyên và Trại thực nghiệm Nông học) với tổng số 42 cán bộ (01 GVC; 40

GV, 01 cán bộ kỹ thuật trại), trong đó có 17 Tiến sỹ; 24 Thạc sỹ; 01 kỹ sư và có 15 cán bộ đang học NCS (05 NCS nước ngoài, 10 NCS trong nước).

3. Về công tác học viên, sinh viên

Sinh viên nhìn chung có ý thức học tập, rèn luyện tốt, luôn giúp đỡ nhau trong học tập, sinh hoạt và đời sống, tích cực tham gia hoạt động thể dục, thể thao, văn hóa văn nghệ của Chi đoàn, Đoàn viện, Liên chi Hội SV. Định kỳ hàng tháng Đoàn viện phối hợp với Quản lý học viên – sinh viên đã tổ chức các buổi sinh hoạt lớp/chi đoàn trong một buổi tối có sự tham gia của cán bộ của Viện (Cố định vào tối thứ 5 của tuần đầu tiên hàng tháng).

- Đa số sinh viên thực hiện tốt nội quy của Trường, Viện, quy định ngoại trú, không vi phạm tệ nạn xã hội, tuy nhiên vẫn còn có một số tồn tại như sau:

+ Còn một bộ phận sinh viên ý thức học tập và rèn luyện chưa cao, không học ngoài giờ lên lớp.

+ Một số ít sinh viên chưa thực sự yên tâm với ngành học đã lựa chọn nên còn tồn tại tư tưởng giao động và chưa có gắng trong học tập.

+ Viện học tập nâng cao trình độ ngoại ngữ của sinh viên, đặc biệt là học và thi chứng chỉ B1 còn nhiều hạn chế.

+ Vẫn còn hiện tượng sinh viên vi phạm quy chế thi.

- Đoàn viện, Liên chi hội sinh viên đã chủ động tổ chức nhiều hoạt động thu hút sự tham gia của đoàn viên, sinh viên đồng thời hưởng ứng các hoạt động do Đoàn trường, hội sinh viên trường phát động. Các hoạt động cấp đoàn viện như: Gặp mặt tân sinh viên khóa 59 và trao giấy khen sinh viên giỏi năm học 2017 – 2018, giải bóng đá nam nữ, hội thi cắm hoa nhân ngày 8/3, Liên hoan “Nghệ thuật tháng năm”, cuộc thi Rung chuông vàng, Cuộc thi “Ảnh đẹp cùng Sunflower”, Dạ hội “Văn hóa ẩm thực sinh viên” và trò chơi dân gian, lễ chào đón tốt cổ truyền Bunpimay cho sinh viên Lào tại cơ sở 2, phối hợp tổ chức tuần lễ tuyển dụng việc làm cho sinh viên khóa 56 tại Viện Nông nghiệp và Tài nguyên.

- Đoàn viện làm tốt các công tác định kỳ như đăng tin bài lên subweb của viện, Chủ nhật xanh, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng... Duy trì chế độ sinh hoạt hàng tháng và các phiên họp trước khi tổ chức hoạt động lớn.

4. Công tác giảng dạy, chuyên môn, nghiệp vụ, đào tạo, thanh tra, kiểm định

*** Đào tạo Đại học chính quy:**

- Thực hiện tốt các chương trình đào tạo theo hệ thống tín chỉ cho các khóa 56 và 57, tổ chức tốt các hoạt động đào tạo theo khối ngành Nông Lâm Ngư – môi trường cho khóa 58 và xây dựng chương trình theo hướng tiếp cận CDIO để thực hiện từ khóa 59.

- Hoàn thiện hệ thống ngân hàng đề thi cho tất cả các học phần do cán bộ của Viện giảng dạy, đặc biệt là ngân hàng đề thi theo chương trình tiếp cận CDIO.

- Lập kế hoạch đào tạo phù hợp đáp ứng yêu cầu thời vụ của việc thực tập rèn nghề cho sinh viên các ngành của khóa 56 và 57; trong đó thể hiện rõ đối với các chương trình thực tập rèn nghề và thực tập giáo trình.

- Quản lý và duy trì tốt nề nếp dạy và học: Phối kết hợp tốt công tác giám sát và kiểm tra của Lãnh đạo Viện, trợ lý đào tạo, Cố vấn học tập và Cán bộ của Ban quản lý cơ sở 2 để duy trì tốt công tác dạy học, quản lý đào tạo và quản lý sinh viên chính quy tại viện.

- Tăng cường tổ chức dự giờ thăm lớp. Tổng số tiết dự giờ của cán bộ trong Viện năm học 2018 – 2019 là 34 tiết; trong đó có 01 tiết dự giờ cấp trường (Bộ môn KHCT) và cấp Viện – Bộ môn là 33: (Bộ môn Thủy sản và chăn nuôi 07 tiết; Bộ môn KHCT 09 tiết; Bộ môn Khuyến nông và PTNT 04 tiết; Bộ môn Quản lý đất đai 05 tiết; Bộ môn Quản lý tài nguyên và môi trường 8 tiết).

- Lập kế hoạch đào tạo phù hợp: Kết hợp giữa giảng dạy sau đại học, đại học chính quy và vừa làm vừa học đồng thời sắp xếp thời gian phù hợp để đáp ứng yêu cầu thời vụ của các hoạt động thực tập rèn nghề của sinh viên.

- Tổ chức tốt các hoạt động thực hành, thực tập nghề, thực tập tốt nghiệp tại các phòng thí nghiệm, trại thực nghiệm của Viện, liên kết tốt với các cơ sở, các doanh nghiệp trong ngành để gửi sinh viên K56, K57 thực tập rèn nghề, thực tập giáo trình.

- Tăng cường công tác biên soạn và sưu tập tài liệu, giáo trình, bài giảng cho các học phần của mỗi ngành đào tạo. Trong năm học 2018 – 2019, cán bộ của Viện đã xuất bản được 03 giáo trình (KHCT: 01; Quản lý TN-MT: 02); 03 tài liệu tham khảo đặt hàng của nhà nước.

- Tăng cường hỗ trợ sinh viên thông qua cố vấn học tập và mạng lưới cán bộ đoàn viên chi đoàn cán bộ được phân công phụ trách các lớp (như là GV chủ nhiệm, mỗi lớp ít nhất có 02 cán bộ giảng viên phụ trách).

- Quản lý tốt quá trình kiểm tra đánh giá: Việc đánh giá quá trình học tập của sinh viên đảm bảo nghiêm túc, công bằng, đúng quy chế.

- Viện đã triển khai và tổ chức hoạt động quảng bá tuyển sinh theo phương án mới (In tờ rơi và đến các Trường phổ thông trực tiếp quảng bá; Quảng bá bằng nhiều hình thức khác nhau như qua Facebook; tờ rơi; thông qua mạng lưới cựu sinh viên (có 01 bài đăng trên báo Nghệ An) và 01 tin phóng sự truyền hình.

- Triển khai tốt việc hướng dẫn và bảo vệ luận văn tốt nghiệp của sinh viên K56 đảm bảo tiến độ và đảm bảo chất lượng đề ra.

- Phối hợp với Phòng quản lý học sinh – sinh viên, Ban quản lý cơ sở 2 tiếp nhận sinh viên chính quy đi thực tập nghề tại Israel về Viện đảm bảo đúng quy định và tiến độ. Như vậy tính đến ngày 30 tháng 06 năm 2019 tổng số sinh viên chính quy tại Viện là 579 sinh viên.

*** Hệ đào tạo VLVH và từ xa:**

- Hoàn thiện đề cương chi tiết và học liệu, ngân hàng đề thi cho các ngành đào tạo hệ VHVL, Từ xa của Viện theo hướng dẫn của của Nhà trường.

- Lập kế hoạch đào tạo phù hợp: Phối hợp với Trung tâm GDTX sắp xếp thời khóa biểu phù hợp với thời khóa biểu chính quy và với một số yêu cầu đặc thù của đối tượng người học.

- Phối hợp tốt với Trung tâm GDTX và các cơ sở đặt lớp quản lý, duy trì tốt nề nếp dạy và học.

- Quản lý tốt quá trình kiểm tra đánh giá quá trình học tập của học viên ngoài trường đảm bảo nghiêm túc, công bằng, đúng quy chế.

- Triển khai tốt việc hướng dẫn thực hiện chuyên đề thực tập cuối khóa và thi tốt nghiệp cho sinh viên ngoài trường.

- Phối hợp tốt với Trung tâm GDTX quảng bá và mở các lớp hệ VHVL và từ xa, tuy nhiên kết quả đạt được chưa cao.

- Như vậy tính đến ngày 30 tháng 06 năm 2019 tổng số sinh viên không chính quy tại Viện là 07 lớp với 450 sinh viên (05 lớp hệ VHVL và 02 lớp hệ từ xa).

*** Đào tạo Sau đại học:**

Số học viên cao học: 81 học viên, trong đó: K25: 22 HV tại Vinh và tại Nha Trang 17 HV; CH26 là 24 HV (17 HV Khoa học cây trồng và 07 HV Nuôi trồng thủy sản); CH27 đợt 1 - 2019 là 18 HV (11 HV tại Vinh và 07 HV tại Đà Lạt).

- Viện đã chủ động lập kế hoạch đào tạo phù hợp: Chủ nhiệm chuyên ngành đã chủ động xây dựng mạng lưới GV thỉnh giảng; chủ động đặt hàng bài giảng trên cơ sở đề cương chi tiết môn học; Xếp lịch học vào các ngày cuối tuần 6, 7 và CN để tạo điều kiện cho học viên dự học đầy đủ; ưu tiên lịch học cho các GV thỉnh giảng;

- Quản lý và duy trì tốt nề nếp dạy và học: Các chủ nhiệm chuyên ngành phối hợp tốt với phòng Sau đại học quản lý nề nếp học tập và giảng dạy sau đại học;

- Tổ chức phân công GV hướng dẫn sớm, xây dựng và bảo vệ đề cương nghiên cứu ở Bộ môn, triển khai tốt việc hướng dẫn HV thực hiện các đề tài được phân công.

- Tổ chức phân công giảng viên hướng dẫn sớm, xây dựng và bảo vệ đề cương nghiên cứu (Khóa 25 đã bảo vệ đề cương LVTN từ tháng 6/2018, như vậy học viên có 13 tháng để triển khai đề tài và hoàn thiện LVTN). Viện đã triển khai tốt việc hướng dẫn, kiểm tra học viên thực hiện các đề tài được phân công và kịp thời thay đổi đề tài nếu học viên không thu được kết quả sau một thời gian thực hiện.

- Nhà trường đã có đợt kiểm tra công tác đào tạo Sau đại học tại Viện, kết quả kiểm tra cho thấy Viện đã làm tốt công tác quảng bá tuyển sinh, kế hoạch đào tạo và công tác kiểm tra đánh giá, lưu giữ hồ sơ đào tạo sau đại học.

5. Công tác nghiên cứu khoa học và hợp tác với các Doanh nghiệp

Trong năm học 2018 – 2019, Viện đã thực hiện tốt các hoạt động nghiên cứu khoa học, cụ thể như sau:

- Số nhiệm vụ KHCN cấp nhà nước mới được giao: 01 nhiệm vụ
- Số nhiệm vụ KHCN cấp bộ được giao: 04 (02 đề tài cấp bộ; 02 nhiệm vụ quỹ gen cấp bộ);
- Số nhiệm vụ KHCN cấp tỉnh được giao: 01
- Số nhiệm vụ KHCN cấp trường được giao: 10 (đề tài trọng điểm cấp trường về CDIO);
- Trong năm học 2018 – 2019, Viện đã hoàn thành việc nghiệm thu 01 đề tài cấp bộ; 02 nhiệm vụ quỹ gen cấp bộ và các đề tài trọng điểm cấp trường.
- Số bài báo đã xuất bản trong năm học 2018 - 2019: 54 bài báo đăng trên các tạp chí, hội nghị, hội thảo trong nước và 03 nước ngoài (BM Thủy sản và chăn nuôi có 01 bài quốc tế và 12 bài trong nước; BM KHCT: 01 bài quốc tế và 08 bài trong nước; BM Khuyến nông và PTNT 05 bài trong nước; BM Quản lý đất đai: 10 bài trong nước; BM quản lý TN-MT: 16 bài trong nước và 01 bài quốc tế).
- Số chuyên đề Xemina khoa học trong năm học 2018 - 2019: 33 buổi (BM KHCT: 12 buổi; BM Thủy sản và Chăn nuôi 05 buổi; BM Khuyến nông và PTNT: 03 buổi; BM Quản lý đất đai: 05 buổi; BM Quản lý TN-MT: 08 buổi).

6. Công tác tài chính, xây dựng cơ sở vật chất và đời sống

- Cơ sở vật chất và trang thiết bị được quản lý chặt chẽ, đồng bộ, không xảy ra mất mát và thực hiện tốt việc bàn giao các cơ sở vật chất, trang thiết bị về Ban quản lý cơ sở 2 theo chủ trương của nhà trường.

- Nhà trường đã sửa chữa, cải tạo một số hạng mục tại Trại thực hành Hải sản (Hệ thống công thoát nước; tường rào).

- Nhà trường tiếp tục có những bổ sung cơ sở vật chất phục vụ cho công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động của Viện như: Thiết bị phòng thí nghiệm; trại thực nghiệm và thiết bị văn phòng.

- Viện đã chủ động phối hợp với Trung tâm thực hành thí nghiệm, Ban quản lý cơ sở 2 xây dựng đề án quy hoạch phòng thí nghiệm phục vụ công tác đào tạo theo Chương trình tiếp cận CDIO.

- Viện đã chỉ đạo Bộ môn Thủy sản và chăn nuôi xây dựng đề án hoạt động của Trại thực hành Hải sản Nghi Xuân, Trại thực nghiệm thủy sản ngọt Hưng Nguyên; Bộ môn Khoa học cây trồng xây dựng đề án hoạt động Trại thực hành Nông học. Trong đó đặc biệt quan tâm đến các kiến nghị, đề xuất các giải pháp

nhằm tăng cường hoạt động và nâng cao hiệu quả khai thác cơ sở vật chất của các trại thực nghiệm thuộc Viện quản lý.

7. Đánh giá chung việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2018 - 2019

a. Những việc đã làm được:

- Cán bộ, học viên, sinh viên của Viện có tư tưởng chính trị vững vàng, đạo đức, lối sống tốt, tập thể cán bộ trong Viện đoàn kết, thống nhất cao trong các hoạt động của Viện.

- Viện đã thực hiện đúng kế hoạch giảng dạy, đào tạo Sau đại học, Đại học trong và ngoài trường, 100% giảng viên đủ và thừa giờ giảng dạy, giờ hoạt động chuyên môn và các nhiệm vụ khác, 100% giảng viên đủ hoặc thừa giờ NCKH.

- + Tổng số giờ giảng dạy thực hiện: 7.967 giờ (Thừa giờ: 3.220 giờ)

- + Tổng số bài báo công bố trong năm học: 54 Bài (03 bài báo khoa học quốc tế và 41 bài báo trong nước)

- + Đã nghiệm thu 01 đề tài cấp bộ; 02 nhiệm vụ quỹ gen cấp bộ; 01 đề tài cấp tỉnh; 10 đề tài trọng điểm cấp trường; 02 đề tài NCKH sinh viên.

- Viện đã cố gắng, nỗ lực tìm ra nhiều giải pháp trong việc quảng bá tuyển sinh Đại học, SĐH, VLVH, từ xa tuy nhiên hiệu quả đạt được chưa được như mong muốn đối với hệ Đại học chính quy. Việc tuyển sinh Đại học chính quy chưa được như yêu cầu đề ra, có thể chỉ ra một số nguyên nhân sau đây:

- + Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT đăng ký xét tuyển ngày càng giảm, do chuyển đổi xu hướng nghề nghiệp (Đi du học, đi xuất khẩu lao động, học nghề,...);

- + Quan điểm ly nông đã và đang hiện hữu ở các phụ huynh và phụ huynh;

- + Quan niệm của xã hội về làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp vất vả hơn ngành nghề khác;

- + Công tác truyền thông về cơ hội việc làm, môi trường làm việc sau khi tốt nghiệp đại học chưa được xã hội định hướng và hiểu một cách đầy đủ.

- Hoạt động phối hợp với các doanh nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp, thủy sản và chăn nuôi ngày càng được mở rộng và tăng cường. Do đó hầu hết sinh viên sau khi tốt nghiệp đều có công ăn việc làm ổn định. Đã có 18 Doanh nghiệp, nhà tuyển dụng về làm việc và phỏng vấn sinh viên tốt nghiệp ra trường. Sinh viên tốt nghiệp ra trường năm 2019 có trên 70% có việc làm và đặc biệt 100% sinh viên ngành nuôi trồng thủy sản đều có việc làm trong tháng 06 năm 2019.

b. Những việc chưa làm được:

- Quản lý, sử dụng trại thực nghiệm chưa thực sự phát huy được hiệu quả.

- Tuyển sinh Đại học chính quy chưa đạt được như kế hoạch đề ra.

- Số bài báo khoa học chưa đạt được như mục tiêu đề ra đầu năm học.

- Công tác phối hợp với Ban quản lý cơ sở 2 về tổ chức các hoạt động tại cơ sở 2 còn nhiều bất cập.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2019 - 2020

1. Công tác chính trị tư tưởng: *Tăng cường công tác chính trị tư tưởng, phát huy dân chủ, xây dựng một tập thể đoàn kết vì sự phát triển của Viện*

- Tiếp tục triển khai tốt việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Đại hội Đảng bộ tỉnh Nghệ An lần thứ XVIII, Đại hội Đảng bộ trường Đại học Vinh lần thứ XXXI và Đại hội Đảng bộ bộ phận nhiệm kỳ 2015 - 2020.

- Chỉ đạo công tác chuẩn bị và tổ chức tốt công tác đại hội Đảng bộ bộ phận nhiệm kỳ 2020 – 2025 và Đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2020 – 2023.

- Tiếp tục tuyên truyền và đẩy mạnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 29, Hội nghị lần thứ 8 của BCH TW Đảng khóa XI về Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh, các cuộc vận động của ngành Giáo dục và của nhà trường.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết 666-NQ/ĐU của Ban chấp hành Đảng bộ Trường về nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội. Tổ chức quán triệt và triển khai tốt Nghị quyết 03- NQ/ĐU ngày 19/08/2017 về Tăng cường hiệu quả hoạt động đảm bảo chất lượng của Trường Đại học Vinh. Nâng cao chất lượng giảng dạy, nghiên cứu, quản lý, phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức và chất lượng học tập, nghiên cứu, rèn luyện của học sinh, sinh viên, học viên.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai quán triệt các nội dung của các Nghị quyết Hội nghị Ban chấp hành Trung ương khóa XII đến toàn thể Đảng viên, cán bộ, viên chức và học viên – sinh viên.

- Tiếp tục thực hiện tốt các nội dung trong cam kết “Chuẩn đầu ra” của các ngành đào tạo, Viện luôn đoàn kết, nhất trí để thực hiện tốt nhiệm vụ năm học, tiếp tục giữ vững kỷ cương, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, đổi mới công tác thi đua theo hướng thiết thực, cụ thể làm động lực thúc đẩy mọi mặt hoạt động của Viện.

- Nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong giai đoạn phát triển mới của Nhà trường và của Viện đặc biệt là công tác tuyển sinh Đại học chính quy của Viện đã và đang gặp nhiều khó khăn.

- Phối hợp tốt với các phòng ban trong Trường tổ chức Tuần sinh hoạt công dân - học sinh, sinh viên đầu khóa, đầu năm học và các sinh hoạt chính trị thường kỳ cho học sinh, sinh viên Nhà trường.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức, đoàn thể và các phong trào quần chúng tạo nên khối đoàn kết nhất trí, sức mạnh tổng hợp để xây dựng và phát triển Viện.

- Xây dựng các chương trình hành động và triển khai các hoạt động giảng dạy, nghiên cứu khoa học, văn hóa thể thao nhằm hướng tới Lễ kỷ niệm 60 năm thành lập trường.

2. Công tác tổ chức và bồi dưỡng cán bộ: *Xây dựng đội ngũ đáp ứng yêu cầu phát triển của đơn vị trong giai đoạn mới*

- Tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ đủ về số lượng, mạnh về chất lượng để đảm đương chức năng, nhiệm vụ và chiến lược phát triển của Viện trong năm học mới.

- nỗ lực phấn đấu nâng cao tỷ lệ cán bộ đạt chuẩn về chức danh, trình độ đào tạo ở các bộ môn và toàn Viện. Trong đó động viên các cán bộ đang làm NCS nỗ lực phấn đấu để hoàn thành việc Bảo vệ luận án theo đúng tiến độ đề ra.

- Tạo điều kiện để 15 giảng viên hoàn thành chương trình NCS, Tiếp tục giới thiệu 2 - 3 giảng viên đi làm NCS trong và ngoài nước trong năm học 2019 – 2020.

- Tiếp tục Cử các giảng viên tham gia các lớp Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ: Cử 2 -3 tham gia bồi dưỡng nâng cao trình độ ngoại ngữ, 1 – 2 cán bộ tham gia lớp Trung cấp chính trị; 2 – 3 cán bộ tham gia lớp Quốc phòng an ninh; Cử 1 – 2 cán bộ tham gia các chương trình bồi dưỡng chuyên môn trong khuôn khổ chương trình hợp tác với các trường Đại học tại Ba Lan.

3. Công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học

*** Công tác đào tạo: *Nâng cao chất lượng đào tạo các ngành hiện có, tăng cường công tác quảng bá tuyển sinh (đầu vào) và cơ hội xin việc (đầu ra) cho sinh viên***

- Nâng cao chất lượng đào tạo, phát huy hơn nữa việc liên kết với nhà sản xuất, nhà tuyển dụng để định hướng đào tạo và tuyển dụng sinh viên.

- Tiếp tục đổi mới chương trình, nâng cao chất lượng 6 ngành đào tạo đại học, 2 chuyên ngành đào tạo sau đại học. Đặc biệt điều chỉnh chương trình thực hành, thực tập, chuyên đề tự chọn của ngành Khuyến nông, Quản lý đất đai, Quản lý tài nguyên và môi trường để sinh viên có thêm cơ hội xin việc sang lĩnh vực NTTS và chăn nuôi.

- Tiếp tục hoàn thiện chương trình chi tiết, bài giảng, giáo trình, tổ chức dạy học, ngân hàng đề thi, phương pháp giảng dạy, phương pháp học tập, phương pháp kiểm tra, đánh giá theo hướng tiếp cận CDIO. Đặc biệt chỉ đạo quyết liệt để hoàn thành các đề tài CDIO năm 2019 đảm bảo chất lượng và tiến độ đề ra.

- Đa dạng hóa và phát huy hiệu quả các phương thức quảng bá tuyển sinh đại học chính quy, VLVH, từ xa và sau đại học. Tiếp tục quảng bá và xây dựng kế hoạch mở các lớp cao học ngoài trường.

- Tổ chức tốt thực tập nghề, thực tập giáo trình cho sinh viên Khóa 58, thực tập tốt nghiệp cho Khóa 59.

- Triển khai các hoạt động đào tạo cho học viên cao học khóa 26, 27 theo đúng tiến độ.

- Đề xuất với nhà trường và tổ chức xây dựng đề án mở mã ngành đào tạo Bác sỹ thú y; Kỹ sư công nghệ nông nghiệp và Cao học thạc sỹ ngành Quản lý tài nguyên và môi trường, Ngành quản lý nông nghiệp.

- Tham mưu với nhà trường ký thỏa thuận hợp tác với 1 – 2 doanh nghiệp trong lĩnh vực Nona Lama Ngư – Tài nguyên và môi trường, nhằm góp phần với quá trình đào tạo và tạo cơ hội việc làm cho sinh viên sau khi ra trường.

*** Công tác nghiên cứu khoa học: *Tăng cường hoạt động KHCN, gắn kết hoạt động KHCN với hoạt động đào tạo và thực tiễn phát triển của địa phương, phối hợp tốt với các doanh nghiệp để xây dựng các mô hình sản xuất các sản phẩm nông nghiệp chất lượng cao***

- Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác nghiên cứu khoa học, triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ hiện có, chủ động đề xuất các nhiệm vụ KHCN cho các năm tiếp theo. Ưu tiên các đề tài gắn kết với thực tiễn phát triển của nông nghiệp nông thôn của khu vực, từng bước tăng cường hoạt động dịch vụ KHCN phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Nghệ An và khu vực Bắc Trung Bộ.

- Gắn kết các hoạt động NCKH với công tác bồi dưỡng cán bộ, tạo cơ hội để các cán bộ, đặc biệt CBGD đều được tham gia vào các hoạt động NCKH.

- Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên, học viên gắn kết nghiên cứu khoa học với quá trình tự đào tạo của sinh viên, học viên.

- Tăng cường công tác biên soạn giáo trình, sách chuyên khảo: trong năm học xuất bản 2 – 5 giáo trình, 2 – 4 cuốn sách tham khảo đặt hàng của nhà nước.

- Hoàn thành tốt đề tài tại các cấp đã được phê duyệt đảm bảo chất lượng và tiến độ, đề xuất 2 – 3 nhiệm vụ khoa học các cấp; đăng được 56 bài báo khoa học trên các tạp chí trong nước và 2 – 3 bài báo nước ngoài; tổ chức 35 – 38 buổi Xemina khoa học ở cấp bộ môn và 1 – 2 buổi Xemina cấp Viện.

4. Công tác quản lý cơ sở vật chất, trang thiết bị và đời sống: *Tăng cường công tác quản lý, phát huy hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất được giao, từng bước cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ, công chức, viên chức và HVSV*

- Phát huy có hiệu quả hệ thống cơ sở vật chất ở cơ sở 2, phòng thí nghiệm, trại thực nghiệm phục vụ công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học.

- Tăng cường các hoạt động tại các trại thực nghiệm, đề xuất nhà trường các giải pháp quản lý điều hành và vận hành các trại thực nghiệm hiệu quả hơn.

- Tổ chức các hoạt động nâng cao đời sống tinh thần của cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên, học viên nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn của năm 2019 và 2020.

- Tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên tổ chức các hoạt động thực hiện nhiệm vụ năm học, nâng cao đời sống tinh thần của cán bộ, công chức, viên chức và người học.

5. Đề xuất giải pháp để thực hiện thành công nhiệm vụ năm học 2019 - 2020

Để thực hiện hoàn thành tốt các nhiệm vụ năm học 2019 – 2020, Viện nông nghiệp và Tài nguyên đề xuất một số giải pháp sau đây:

- Xây dựng và đề xuất mở mã ngành đào tạo đại học Bác sỹ Thú y, Kỹ sư công nghệ Nông nghiệp; Cao học thạc sỹ ngành quản lý tài nguyên và môi trường; Cao học thạc sỹ ngành quản lý nông nghiệp (nhà trường đã có kết luận xây dựng mở 02 mã ngành cao học thạc sỹ).

- Nhà trường tạo điều kiện cho Viện chủ động phối hợp với các doanh nghiệp để thực hiện một số đề án sản xuất sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao. Đặc biệt, có giải pháp giảm một phần giờ giảng dạy cho các giảng viên trực tiếp tham gia các dự án sản xuất trên.

- Ngoài các hình thức quảng bá tuyển sinh đã triển khai, Viện có kế hoạch đề xuất nhà trường cho chủ trương và cấp kinh phí xây dựng các phóng sự truyền hình nhằm giới thiệu về Viện, đặc biệt là nhấn mạnh cơ hội việc làm và hợp tác với các doanh nghiệp để tạo công ăn việc làm cho sinh viên sau khi tốt nghiệp. Tăng cường hỗ trợ kinh phí trong công tác quảng bá tuyển sinh.

- Đề xuất nhà trường tạo điều kiện cho Viện được chủ động trong việc xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra thực tập rèn nghề tại các cơ sở thực tập. Đặc biệt là các doanh nghiệp có các thảo thuận hợp tác với Trường, nhằm tăng cường sự hợp tác, phối hợp trong đào tạo và đàm phán hỗ trợ đầu ra cho sinh viên sau khi tốt nghiệp.

- Viện cần chủ động và tăng cường tìm kiếm các nguồn lực về khoa học công nghệ nhằm tăng số lượng đề tài và kinh phí cho nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ của Viện. Có được 01 sản phẩm KHCN được đăng ký bản quyền.

- Viện xin ý kiến nhà trường để chủ động làm việc với Tổng cục dạy nghề - Bộ Lao động, thương binh và xã hội để tham gia xây dựng, đào tạo các nghề thuộc lĩnh vực chuyên môn đào tạo của Viện.

- Đề xuất nhà trường chuyển cán bộ văn phòng về làm việc tại Văn phòng của Viện và quản lý trực tiếp của Viện để thuận lợi hơn cho công tác điều hành các hoạt động của Viện.

- Đối với các Trại thực nghiệm Viện cần ra soát các hoạt động hiện tại, các bộ môn cần xây dựng kế hoạch đầu năm học để Viện phê duyệt nhằm ngày càng phát huy hiệu quả phục vụ công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và xây dựng các mô hình sản xuất có sự gắn kết với các doanh nghiệp.

- Viện đề xuất với nhà trường cho tuyển 01 cán bộ giảng dạy chuyên ngành Chăn nuôi với điều kiện đã có bằng thạc sỹ đúng chuyên ngành.

Nghệ An, ngày 28 tháng 07 năm 2019

VIỆN TRƯỞNG



TS. Nguyễn Đình Vinh